

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 18-12-2019

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất và ông Doãn Đức Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thành – Kiểm sát Viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 772/2019/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2019 về Vệc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định xét xử số 98/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 28/11/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Tường V, sinh năm 1986

- Bị đơn: Anh Đoàn Anh Tr, sinh năm 1984

Cùng trú tại: 130/5, ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Chị V có mặt, anh Tr vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn Phan Thị Tường V trình bày: Chị và anh Đoàn Anh Tr tự nguyện kết hôn, được UBND xã T, huyện T cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 14/02/2011. Vợ chồng anh chị chung sống có 04 con chung tên Đoàn Anh M, sinh ngày 01/7/2011; Đoàn Phan Minh A, sinh ngày 09/9/2012; Đoàn Phan Khánh A, sinh ngày 08/8/2015; Đoàn Thiên Á, sinh ngày 27/11/2016. Nguyên nhân chị xin ly hôn với anh Tr vì anh chị không có tiếng nói chung, thường bất đồng về quan điểm sống nên thường hay cãi vã nhau, không còn quan tâm, yêu thương nhau. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn với anh Tr. Về con chung: Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 04 con chung, tạm thời không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

- Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị đơn Đoàn Anh Tr trình bày: Mâu thuẫn giữa anh Tr và chị V chỉ là những mâu thuẫn nhỏ chứ chưa đến mức trầm trọng, tuy nhiên anh và chị V đã sống ly thân hơn 3 tháng. Bản thân anh còn thương vợ con và là người theo đạo nên anh không đồng ý ly hôn. Về con chung anh đồng ý để chị V nuôi cả 04 con chung, anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Phan Thị Tường V được ly hôn với anh Đoàn Anh Tr. Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cả 04 con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Chị V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về Việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Tại phiên tòa, anh Đoàn Anh Tr có đơn xin vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

[2.1] Về yêu cầu xin ly hôn: Quan hệ giữa chị V và anh Tr là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì anh chị lấy nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, mâu thuẫn phát sinh vì chị V cho rằng anh chị không hợp tính tình, không cùng quan điểm nên thường cãi vã nhau, tình cảm không hàn gắn được. Riêng đối với chị V, Tòa án đã nhiều lần hòa giải, thuyết phục chị đoàn tụ nhưng chị kiên quyết ly hôn. Anh Tr cũng không đến Tòa để tham gia hòa giải. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị V và anh Tr trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho chị V được ly hôn với anh Tr.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng anh chị chung sống có 04 con chung tên Đoàn Anh M, sinh ngày 01/7/2011; Đoàn Phan Minh A, sinh ngày 09/9/2012; Đoàn Phan Khánh A, sinh ngày 08/8/2015; Đoàn Thiên Ân, sinh ngày 27/11/2016, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 04 con chung. Vấn đề này HĐXX xét

thấy anh Tr cũng đồng ý để chị V nuôi cả 04 con nên Tòa án giao con cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Do chị V không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí Chi V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Việc ly hôn được quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị Tường V. Chị Phan Thị Tường V được ly hôn với anh Đoàn Anh Tr.

2. Về con chung: Giao cho chị Phan Thị Tường V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đoàn Anh M, sinh ngày 01/7/2011; Đoàn Phan Minh A, sinh ngày 09/9/2012; Đoàn Phan Khánh A, sinh ngày 08/8/2015; Đoàn Thiên Ân, sinh ngày 27/11/2016. Tạm thời, anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Phan Thị Tường V phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về Việc ly hôn. Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị V đã nộp theo biên lai thu số: 0007233, ngày 16/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Chị Phan Thị Tường V đã nộp đủ án phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã T, huyện T
(GCNĐKKH quyền số 01/2011 ngày 14/02/2011);
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Loan

